

Bàn về các tiêu chí đánh giá chất lượng phần mềm kế toán

 Huỳnh Thị Hồng Hạnh*

Nhận: 10/3/2020

Biên tập: 20/3/2020

Duyệt đăng: 01/4/2020

Việc ứng dụng phần mềm kế toán để nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác kế toán đã trở thành xu hướng tất yếu. Tuy nhiên, để lựa chọn một phần mềm tốt không phải dễ dàng, nhất là trong điều kiện thực tế hiện nay nhiều phần mềm kế toán chưa đảm bảo các yêu cầu về chất lượng. Để giúp các doanh nghiệp có thông tin đánh giá và lựa chọn phần mềm có chất lượng tốt cũng như giúp các nhà sản xuất phân tích, thiết kế các phần mềm kế toán đáp ứng được yêu cầu của người dùng, bài viết đề xuất 6 tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng của phần mềm kế toán tại Việt Nam.

Từ khóa: phần mềm kế toán, đánh giá, tiêu chí, chất lượng.

Abstract

The application of accounting software to improve the quality and efficiency of accounting work has become an inevitable trend. However, the selection of a good software is not easy, especially in the fact that many accounting software currently does not meet the quality requirements. In order to help company have information to evaluate and select good accounting software as well as help software manufacturers to analyze and design accounting software to meet user's requirements, this article proposes six basic criteria to assess the quality of accounting software in Vietnam.

Keywords: accounting software, assess, criteria, quality

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nói chung, trong công tác kế toán nói riêng đã trở thành xu hướng tất yếu. Chính vì thế, hầu hết các doanh nghiệp (DN) tại Việt Nam đã và đang sử dụng các phần mềm kế toán (PMKT), xem đó là một công cụ hỗ trợ tích cực trong việc nâng cao hiệu quả của công tác kế toán.

Hiện nay, có nhiều PMKT do các đơn vị trong và ngoài nước cung cấp với những thông tin quảng bá chất lượng và tính năng khác nhau, khiến việc lựa chọn PMKT không dễ dàng. Để giúp các DN có thể lựa chọn PMKT có chất lượng tốt cũng

như các đơn vị xây dựng phần mềm tham khảo để phân tích, thiết kế các PMKT có chất lượng hơn thì việc nghiên cứu đề đưa ra các tiêu chí đánh giá PMKT là hết sức cần thiết.

Thực tế tại Việt Nam, các cơ quan quản lý Nhà nước đã ban hành các văn bản pháp lý làm cơ sở hướng dẫn các DN lựa chọn phần mềm ứng dụng như: Hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện của phần mềm kế toán (Bộ Tài chính, 2005); Bộ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm phần mềm (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2010). Hướng dẫn của Bộ Tài chính (2005) đã có từ rất lâu và chưa cập nhật gì thêm, còn văn bản

của Bộ Thông tin và Truyền thông là tiêu chuẩn cho các sản phẩm phần mềm nói chung, trong khi PMKT chắc chắn phải có những tiêu chuẩn đặc thù riêng. Bên cạnh đó, cũng đã có nghiên cứu liên quan đến các tiêu chí đánh giá chất lượng PMKT như của Đặng Thị Kim Xuân (2011), Huỳnh Thị Hồng Hạnh và Nguyễn Mạnh Toàn (2012), Võ Văn Nhị và cộng sự (2014). Mỗi nghiên cứu có cách tiếp cận khác nhau, mặc dù có một số điểm chung nhưng các tiêu chí để đánh giá chất lượng PMKT lại chưa thống nhất. Nội dung về tiêu chí đánh giá PMKT trong các nghiên cứu vừa đề cập chỉ dừng ở mức độ liệt kê, chưa phân tích, diễn giải cụ thể. Hơn nữa, các nghiên cứu đã thực hiện trước năm 2015, đến nay bối cảnh thay đổi rất nhiều, nhất là khi việc ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng trở nên phổ biến và đạt trình độ ngày càng cao.

Trên cơ sở tìm hiểu, đánh giá các PMKT phổ biến và đặc điểm tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong điều kiện áp dụng tin học hóa cũng như tổng hợp và kế thừa các nghiên cứu trước đây, bài báo sẽ đề xuất một cách hệ thống các tiêu chí để đánh giá chất lượng của PMKT.

2. Chất lượng phần mềm kế toán

Để đưa ra các tiêu chí đánh giá chất lượng PMKT, trước hết cần hiểu rõ về PMKT, định nghĩa về

* Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

chất lượng cũng như làm rõ cách tiếp cận về chất lượng của PMKT.

PMKT là bộ chương trình dùng để tự động xử lý các thông tin kế toán trên máy vi tính, bắt đầu từ khâu nhập chứng từ gốc, phân loại chứng từ, xử lý thông tin trên các chứng từ theo quy trình của chế độ kế toán đến khâu in ra sổ kế toán và báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị (Bộ Tài chính, 2015). Theo Mazziyar và cộng sự (2011), PMKT có thể phân chia thành 2 nhóm: (1) Phần mềm riêng biệt, trong đó tất cả các chức năng của kế toán được tích hợp trong một phần mềm và (2) Phần hệ kế toán, trong đó các chức năng của kế toán được tích hợp cùng nhiều chức năng khác của DN trong một phần mềm quản lý tổng thể, được biết đến là phần mềm ERP (Enterprise Resources Planning – Hoạch định nguồn lực DN).

Trước đây, hầu hết các DN tại Việt Nam ứng dụng PMKT riêng biệt và chủ yếu là các phần mềm “đóng gói”. Khi công nghệ thông tin phát triển ở trình độ cao, việc ứng dụng phần mềm ERP (một phần mềm quản lý tổng thể trong đó có phần hệ kế toán) để nâng cao hiệu quả công tác kế toán đang được các DN, nhất là các DN có quy mô lớn, quan tâm và đang triển khai ứng dụng. Do đó, khi nghiên cứu về chất lượng PMKT rất cần quan tâm đến xu hướng này.

Khi nói về chất lượng, định nghĩa của Tổ chức quốc tế về Tiêu chuẩn hóa ISO, trong DIN 9000:2000 được đề cập nhiều nhất. Theo đó, “chất lượng là khả năng của tập hợp các đặc tính của một sản phẩm, hệ thống hay quá trình để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng và các bên có liên quan”. Do đó, khi nghiên cứu về chất lượng cần thiết phải quan tâm đến những nội dung sau:

Thứ nhất, chất lượng được đo bởi sự thỏa mãn nhu cầu, một sản phẩm mà không được khách hàng chấp nhận thì có thể do sản phẩm có

chất lượng kém, cho dù trình độ công nghệ để chế tạo ra sản phẩm đó có thể rất hiện đại.

Thứ hai, nhu cầu con người luôn biến động nên chất lượng cũng biến động theo thời gian, không gian, điều kiện sử dụng bởi sự thỏa mãn nhu cầu là thước đo chất lượng.

Thứ ba, khi đánh giá chất lượng của một đối tượng, phải xem xét đến các đặc tính của đối tượng có liên quan đến sự thỏa mãn những nhu cầu cụ thể. Các nhu cầu này không chỉ từ phía khách hàng, mà còn từ các bên có liên quan như các yêu cầu mang tính pháp chế, nhu cầu của cộng đồng xã hội.

Thứ tư, nhu cầu có thể được công bố rõ ràng dưới dạng các quy định, tiêu chuẩn, nhưng cũng có những nhu cầu không thể miêu tả rõ ràng, người sử dụng chỉ có thể cảm nhận chúng, hoặc có khi chỉ phát hiện được chúng trong quá trình sử dụng.

Theo tiêu chuẩn của Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2010), chất lượng sản phẩm phần mềm vừa liên quan đến chất lượng theo yêu cầu của người dùng (chất lượng ngoài) vừa liên quan đến chất lượng trong sử dụng (chất lượng sử dụng). Chất lượng ngoài được đo lường bằng chức năng, tính tin cậy, tính khả dụng, tính hiệu quả, khả năng bảo trì và tính khả chuyển của sản phẩm phần mềm (TCVN XXX-1, 2010), chất lượng sử dụng được đo lường bằng tính hiệu quả, tính năng suất, tính an toàn và tính thỏa mãn của phần mềm (TCVN XXX-3, 2010).

Ngoài những tiêu chuẩn chung của các sản phẩm phần mềm, nghiên cứu tiêu chuẩn chất lượng của PMKT có những đặc trưng riêng, xuất phát từ đặc điểm của PMKT. Như các phần mềm khác, PMKT là một hàng hóa vô hình nên không thể đánh giá được chất lượng bằng các giác quan trước khi mua mà phải có quá trình kiểm tra, thử nghiệm các chức năng của phần mềm. PMKT là

công cụ quan trọng hỗ trợ trong việc thu thập, xử lý, cung cấp và lưu trữ dữ liệu và thông tin kế toán nên quan trọng là phải đáp ứng được những yêu cầu thực hiện tốt các chức năng này của kế toán.

Các nội dung về chất lượng PMKT đề cập trên đây được xem là chất lượng theo nghĩa hẹp. Bởi khi nói đến chất lượng của PMKT, chúng ta cũng phải nói đến yếu tố giá cả và dịch vụ sau khi bán. Đó là những yếu tố mà DN cần chăm quan tâm sau khi thấy sản phẩm mà họ định mua thỏa mãn nhu cầu của họ. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu này, tác giả không đề cập đến hai yếu tố giá cả và dịch vụ hậu mãi, mà chỉ đề cập đến các tiêu chí đánh giá chất lượng, xuất phát từ những đặc tính của sản phẩm PMKT.

3. Các tiêu chí đánh giá chất lượng PMKT

Hiện có nhiều cách tiếp cận khác nhau để đánh giá chất lượng phần mềm. Mỗi đối tượng (người xây dựng thiết kế PMKT, người sử dụng, người bảo trì,...) quan tâm đến chất lượng ở những thuộc tính khác nhau. Trên cơ sở tiếp cận chất lượng theo yêu cầu của người dùng và chất lượng trong sử dụng, tham chiếu các tiêu chuẩn của Bộ Tài chính (2005), Bộ Thông tin và Truyền thông (2010) và nghiên cứu đặc điểm tổ chức thông tin kế toán trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0, tác giả đề xuất các tiêu chí để đánh giá chất lượng PMKT.

3.1. Tuân thủ các quy định về chế độ kế toán của Việt Nam

Đây là tiêu chí bắt buộc khi lựa chọn PMKT tại Việt Nam. PMKT trước hết phải hỗ trợ DN thực hiện đầy đủ việc tổ chức thông tin kế toán, trên cơ sở tuân thủ các quy định của Nhà nước về kế toán (Bộ Tài chính, 2005). PMKT được thiết kế phải đảm bảo việc lập và in chứng từ trên máy, sử dụng hệ thống tài khoản, sổ kế toán, các phương pháp kế toán, lập báo cáo

tài chính, in và lưu trữ tài liệu kế toán theo quy định hiện hành.

3.2. Tính mở

Tính mở của PMKT thể hiện ở khả năng phần mềm cho phép thực hiện khai báo, nâng cấp, sửa đổi, bổ sung thông tin, chứng từ, tài khoản và phương pháp hạch toán, số kế toán và báo cáo tài chính. Đây là tiêu chí quan trọng, nhất là đối với các PMKT đóng gói. Bởi trên thực tế, mỗi DN có những yêu cầu tổ chức thông tin kế toán riêng xuất phát từ đặc thù hoạt động, cũng như các chế độ, chính sách về kế toán và tài chính vẫn có thể có những thay đổi nhất định trong từng thời kỳ.

Tính mở của PMKT ở việc khai báo thể hiện ở những nội dung chính sau:

- Cho phép khai báo các thông tin chung (tên, địa chỉ, điện thoại, số tài khoản, mã số thuế....).

- Thiết kế đầy đủ các phương pháp hạch toán theo quy định và cho phép DN lựa chọn phù hợp với điều kiện và nhu cầu của đơn vị như phương pháp xác định trị giá hàng tồn kho, tỷ giá ngoại tệ, khấu hao tài sản cố định, phân bổ chi phí sản xuất, tính giá thành,... Những PMKT không cho phép lựa chọn các phương pháp kế toán, đồng nghĩa với việc DN phải áp dụng các phương pháp mặc định do nhà thiết kế phần mềm đề ra.

- Cho phép khai báo mối quan hệ giữa một bộ mã (danh mục) chi tiết với mã tài khoản tổng hợp tương ứng của nó. Mối quan hệ này (nếu có) phải được xác định ngay từ đầu, nên việc cho phép khai báo để thể hiện tốt mối quan hệ này sẽ giúp tổ chức, quản lý một cách khoa học các đối tượng kế toán và khai thác tính mở của PMKT.

- Phần mềm cũng phải kiểm soát việc khai báo số dư ban đầu cũng như tình hình tại mỗi thời điểm của các đối tượng kế toán nhằm đảm bảo nguyên tắc: số dư của tài khoản tổng hợp phải bằng

tổng số dư của các đối tượng chi tiết tương ứng của nó.

- Cho phép DN lựa chọn kết chuyển theo lộ hay kết chuyển theo thời gian thực, đối với từng đối tượng kế toán khác nhau.

- Cho phép khai báo và in ra toàn bộ số kế toán để kiểm tra, xác nhận và lưu trữ theo hình thức số kế toán được lựa chọn cũng như cho phép người sử dụng thiết kế mẫu báo cáo tài chính theo các mức độ chi tiết khác nhau của các chi tiêu

Điều quan trọng nhất ở tính mở ngoài việc cho phép khai báo và lựa chọn các nội dung đã trình bày ở trên là khả năng phần mềm cho phép người sử dụng có thể tự điều chỉnh, bổ sung (không phụ thuộc vào đơn vị sản xuất phần mềm) mỗi khi có thay đổi trong yêu cầu thông tin của DN hay có sự thay đổi trong chế độ kế toán dẫn đến thay đổi trong cách tính toán xác định các chi tiêu trên báo cáo tài chính cũng như biểu mẫu báo cáo tài chính mà không ảnh hưởng đến cơ sở dữ liệu đã có. Một cách cụ thể, phần mềm phải cho phép bổ sung, loại bỏ, sửa đổi các nội dung sau:

- Bổ sung chứng từ kế toán mới, loại bỏ các chứng từ không sử dụng, sửa đổi lại biểu mẫu, nội dung ghi chép một số chứng từ kế toán đã sử dụng trong hệ thống.

- Bổ sung tài khoản mới, loại bỏ các tài khoản không sử dụng, thay đổi nội dung, phương pháp hạch toán đối với các tài khoản đã sử dụng trong hệ thống.

- Bổ sung mẫu số kế toán mới, loại bỏ các mẫu số không sử dụng, sửa đổi lại mẫu biểu, nội dung, cách ghi số kế toán đang sử dụng nhưng vẫn đảm bảo tính liên kết với các số kế toán khác.

- Bổ sung, sửa đổi mẫu biểu, nội dung, cách lập và trình bày báo cáo tài chính đã sử dụng trong hệ thống, có thể loại bỏ bớt các báo cáo tài chính không sử dụng nữa.

3.3. Xử lý tự động và đảm bảo sự chính xác về số liệu kế toán

Mức độ tự động hóa của PMKT thể hiện ở khả năng phần mềm tự động xử lý, hạch toán, kết chuyển dữ liệu trên các tài khoản, lập báo cáo tài chính và lưu trữ số liệu. Với trình độ công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, một trong những tiêu chí chất lượng không thể không nhắc đến để nâng cao tính hiệu quả, nâng suất của PMKT đó chính là khả năng xử lý tự động của phần mềm. Xử lý tự động giúp giảm thao tác thủ công, đảm bảo cung cấp thông tin nhanh chóng theo thời gian thực. Tuy nhiên, đi đôi với tính năng xử lý tự động, PMKT luôn phải đảm bảo sự chính xác của số liệu, đây là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá chất lượng khi chức năng chính của PMKT là công cụ hỗ trợ thu thập, xử lý và cung cấp thông tin kế toán.

Đây là yêu cầu trọng trọng cần lại rất khó cho người dùng nhận biết và kiểm tra được chất lượng phần mềm. Cùng với việc đánh giá mức độ xử lý tự động của PMKT, để đảm bảo chính xác của số liệu kế toán, bên cạnh việc kiểm tra thông tin đầu ra trên các số kế toán và báo cáo tài chính, một số yêu cầu đối với PMKT cần quan tâm bao gồm:

- PMKT phải cho phép kiểm soát quá trình nhập liệu: Việc nhập liệu hiện nay không chỉ có kế toán thực hiện, nhiều trường hợp dữ liệu được nhập bởi các bộ phận chức năng khác, sau đó được chuyển vào hệ thống cơ sở dữ liệu kế toán để kế toán tiếp tục xử lý và hạch toán. Nếu dữ liệu nhập sai thì rủi ro trong việc cung cấp thông tin không chính xác rất lớn, nhất là trong điều kiện sử dụng PMKT không cho phép đối chiếu số liệu giữa hạch toán tổng hợp và hạch toán chi tiết để phát hiện sai sót. Do đó, PMKT thiết kế tốt phải có khả năng tự động cảnh báo, phát hiện và ngăn chặn các sai sót trong quá trình nhập liệu

như trùng số liệu, số liệu không đúng định dạng khai báo kiểm tra tính hợp lý (ví dụ, kiểm tra ngày bán hàng trước hoặc bằng ngày nhập liệu); kiểm tra tính có thực (kiểm tra mã khách hàng, mã vật tư), kiểm tra giới hạn dữ liệu (ví dụ số lượng hàng xuất không vượt quá số tồn kho hiện tại, ghi nhận nợ phải thu khách hàng không vượt quá hạn mức tín dụng)...

- Tự động xử lý số liệu, lưu giữ số liệu trên nguyên tắc tuân thủ quy trình kế toán cũng như phương pháp tính toán các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính theo quy định hiện hành.

- Tự động xét duyệt và thực hiện nghiệp vụ trên phần mềm: Một số nghiệp vụ có thể được thực hiện tự động và không lưu lại phê duyệt trên chứng từ. Trong trường hợp này, có thể hiểu rằng người quản lý đã ngầm định sự phê duyệt của mình ngay khi thiết kế chương trình. Do đó, PMKT tốt cần có nội dung biện pháp, các thủ tục cho phép xét duyệt nghiệp vụ ngay trên phần mềm.

- Cho phép kết chuyển tự động: Hiện nay, một số PMKT cho phép thực hiện các bút toán kết chuyển nhưng lại mặc định số phát sinh trên các tài khoản nào sẽ được kết chuyển vào tài khoản nào và theo trình tự đã xác định. Do đó, PMKT được thiết kế tốt phải cho phép người sử dụng chủ động khai báo kết chuyển số phát sinh nợ hoặc số phát sinh có từ tài khoản nào (tài khoản nguồn) đến tài khoản nào (tài khoản đích); thứ tự thực hiện bút toán kết chuyển nào trước, bút toán nào sau, kết chuyển toàn bộ hay kết chuyển một phần,... Như vậy, khi có bất kỳ sự thay đổi nào chỉ cần thay đổi nội dung khai báo, phần mềm thực hiện kết chuyển được ngay mà không cần phải sửa lại phần mềm.

- Đảm bảo sự phù hợp, không trùng lặp giữa các số liệu kế toán. Trong yêu cầu này, quan trọng nhất là PMKT phải có tính năng tự động

xử lý các bút toán trùng. Việc xử lý các bút toán trùng khá phức tạp nên một số PMKT hiện nay chưa giải quyết triệt để mà đây trách nhiệm loại trùng cho người sử dụng. Yêu cầu đặt ra đối với một PMKT có chất lượng là có cách thức xử lý các bút toán trùng một cách tự động sao cho vừa giải quyết tốt vấn đề trùng lặp trong hạch toán tổng hợp, vừa phải đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin chi tiết, đồng thời thuận tiện cho kế toán các phần hành trong khâu nhập và kiểm soát dữ liệu thuộc phạm vi trách nhiệm mình phụ trách.

3.4. Tính bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu

Việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong điều kiện ứng dụng tin học hóa đặt ra yêu cầu về bảo mật và an toàn dữ liệu rất cao, vì vậy để đánh giá PMKT cần phải xem xét khả năng của phần mềm trong việc bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu.

Trong hệ thống xử lý trực tuyến, dữ liệu và chương trình được truy cập từ nhiều máy trạm, vì vậy, khả năng bị sửa đổi, đánh cắp, phá hủy dữ liệu và chương trình thường rất cao. Việc truy cập, phá hủy hệ thống và dữ liệu cũng có thể xuất phát từ những sai sót do con người gây ra trong quá trình phát triển, duy trì hoặc vận hành hệ thống. Khả năng gian lận trong việc ứng dụng hệ thống thông tin trên máy tính cũng cao hơn do việc truy cập trái phép, đánh cắp thông tin và sửa đổi dữ liệu mà không để lại bằng chứng hay dấu vết có thể nhận thấy được.

Do vậy, trước hết, các PMKT phải có khả năng phân quyền người dùng theo chức năng, mỗi vị trí được phân công có nhiệm vụ và quyền hạn rõ ràng để giới hạn truy cập của những người được phép đối với những dữ liệu, thông tin, đồng thời ngăn chặn truy cập tất cả dữ liệu và thông tin đối với người không được phép. Tương ứng với quyền hạn, trách nhiệm của từng

nhân viên kế toán, PMKT cho phép họ được cập nhật, hiệu chỉnh, xử lý, tổng hợp, truy xuất dữ liệu đối với một số phần hành và thông tin nhất định theo phân quyền sử dụng.

PMKT phải có "hộp lưu" để lưu trữ toàn bộ thông tin liên quan đến việc truy cập vào hệ thống, từ đó quản lý theo dõi được người dùng. Hộp lưu chính là nhật ký truy cập, phản ánh thời gian, mã của người đang truy cập, loại yêu cầu hay một phương thức của dữ liệu được yêu cầu hay được truy cập (nếu truy cập thành công). Đây là căn cứ để truy tìm những truy cập bất hợp pháp vào hệ thống. Một PMKT được thiết kế tốt phải cho phép lưu trữ đầy đủ, toàn bộ các thông tin liên quan đến việc truy cập vào hệ thống như thời gian, loại nghiệp vụ, thao tác, người thực hiện nhập/sửa dữ liệu,...

Một nội dung nữa để đảm bảo tính an toàn dữ liệu là PMKT phải có khả năng phục hồi được các dữ liệu, thông tin kế toán trong trường hợp phát sinh sự cố kỹ thuật trong quá trình sử dụng (mất điện, lỗi bất cần của người sử dụng,...).

3.5. Tính liên kết, liên hoàn và tương thích

PMKT phải có tính liên kết, đảm bảo trước hết là có thể nối mạng LAN và có thể mở rộng kết nối mạng WAN; đồng thời, máy chủ phải kiểm soát được toàn bộ hoạt động của các máy khác. Thêm vào đó, trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin ở trình độ cao, việc ứng dụng phần mềm ERP càng ngày được quan tâm như là một giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động của DN. Nhiều DN có quy mô nhỏ và vừa chưa có đủ tiềm lực để đầu tư ngay phần mềm ERP, nhưng về lâu dài, để khai thác hiệu quả dữ liệu, thông tin, phối hợp đồng bộ nguồn lực về thông tin thì yêu cầu PMKT phải có khả năng tích hợp, kết nối được với các phần mềm quản lý khác như quản lý nhân sự, tiền lương, quản lý vật tư, quản

lý hoạt động bán hàng... trong toàn DN. Khi đó, hệ thống thông tin của DN sẽ dễ dàng thực hiện chia sẻ và tiến đến sử dụng chung một cơ sở dữ liệu thông nhất.

3.6. Dễ sử dụng và linh hoạt

Đầy cũng là một tiêu chí DN cần xem xét khi đánh giá chất lượng và lựa chọn PMKT, đặc biệt với các phần mềm của nhà sản xuất nước ngoài. PMKT sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, có giao diện với những hình ảnh trực quan, sinh động, dễ hiểu, dễ truy cập, gắn gũi với công việc hàng ngày của nhân viên bảo toán, cho phép xuất toàn bộ hay một phần báo cáo ra Word, Excel hay PDF,...

4. Kết luận

Bài báo hệ thống hóa các tiêu chí đánh giá chất lượng của PMKT

nhằm đảm bảo chất lượng thông tin kế toán, nâng cao hiệu quả công tác kế toán trên cơ sở phù hợp với các chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam. Theo đó, có 6 nội dung của PMKT được đề xuất để đánh giá chất lượng gồm: (1) Tuân thủ các quy định về kế toán; (2) Tính mở thể hiện ở khả năng nâng cấp, bổ sung, sửa đổi; (3) Xử lý tự động và đảm bảo tính chính xác của số liệu kế toán; (4) Đảm bảo bảo mật và an toàn dữ liệu; (5) Tính liên kết, liên hoàn và tương thích và (6) Dễ sử dụng và linh hoạt. Tuy chưa đánh giá tầm quan trọng của từng tiêu chí cụ thể, 6 tiêu chí được đề xuất là căn cứ quan trọng để xem xét đánh giá chất lượng PMKT, vừa là cơ sở để các DN xem xét, lựa chọn PMKT có chất lượng và phù hợp, vừa giúp ích cho các đơn vị sản xuất phần mềm trong việc phân tích, thiết kế PMKT. Việc sử dụng các tiêu chí đánh giá chất lượng PMKT cũng sẽ là căn cứ quan trọng để khảo sát đánh giá và xếp hạng các PMKT tại Việt Nam. ■

(Tiếp theo trang 37)

khai thác tối đa tính hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn lực cho thực hiện các nhiệm vụ chính trị và quản sự được giao; Thủ tục kiểm soát được thiết kế chưa ngăn chặn hết tình trạng lãng phí, thất thoát tài sản; Một số nội dung quản lý tài chính quá tập trung nhưng phân chia trách nhiệm lại không rõ ràng, không phát huy được hết vai trò, trách nhiệm của đơn vị cơ sở trong quản lý tài chính.

Để vượt qua những khó khăn đó, các đơn vị dự toán quân đội cần thiết kế hệ thống KSNB phù hợp và duy trì hoạt động thường xuyên, có hiệu lực hệ thống này. Việc tổ chức hệ thống KSNB trong các đơn vị dự toán quân đội cần được thực hiện, trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và phù hợp với điều kiện

Việt Nam, trên cơ sở phát huy truyền thống công tác đảm bảo và quản lý tài chính của các đơn vị trong các thời kỳ trước, rút ra bài học kinh nghiệm nhằm giảm thiểu tối đa các rủi ro, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Về phía Nhà nước và các cơ quan chức năng, cần tạo dựng khuôn khổ pháp lý quy định và hướng dẫn tổ chức, hoạt động của hệ thống KSNB. Về phía đơn vị, cần thay đổi nhận thức để có thái độ đúng mực về vai trò, tác dụng cũng như hạn chế vốn có của hệ thống KSNB; Tùy theo điều kiện thực tế của đơn vị để có những bước triển khai thích hợp, từng bước kiện toàn bộ máy kiểm soát, có biện pháp nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác tài chính. Trước mắt cần hoàn chỉnh hệ thống quy chế của đơn vị, nhất là quy chế quản lý tài chính nội bộ. ■

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Tài chính (2005). Thông tư số 103/2005/TT-BTC, Hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện của PMKT, ban hành ngày 24/11/2005.

[2] Bộ Thông tin và Truyền thông (2010). Tiêu chuẩn quốc gia: Công nghệ thông tin – đánh giá sản phẩm phần mềm (TCVN XXX-1 và TCVN XXX-3)

[3] Đặng Thị Kim Xuân (2011). Hệ thống các tiêu chí đánh giá chất lượng các PMKT Việt Nam. Luận văn Thạc sỹ, Đại học Đà Nẵng

[4] Huỳnh Thị Hồng Hạnh, Nguyễn Mạnh Toàn (2011). Kiểm soát và đảm bảo an toàn hệ thống thông tin kế toán trong điều kiện tin học hóa, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng, số 44.

[5] Marva. G. V. Shafiepour, M. Asami, & Barvayeh (2011). The impact of Information Technology on Modern Accounting Systems, Procedia – Social And Behavioral Sciences, 28.

[6] Nguyễn Mạnh Toàn, Huỳnh Thị Hồng Hạnh (2011). Giáo trình Hệ thống thông tin kế toán. NXB Tài chính.

[7] Võ Văn Nhị, Nguyễn Bích Liên, Phạm Trà Lam (2014) Định hướng lựa chọn PMKT phù hợp cho các DN nhỏ và vừa tại Việt Nam, Tạp chí Phát triển kinh tế, số 285.

Tài liệu tham khảo

Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng (2002). Tài chính dự toán Quân đội, NXB Quân đội nhân dân.

Cục Tài chính (2018). Báo cáo đánh giá công tác chấp hành ngân sách năm 2019

Euro-TapViet (1998). Chuẩn mực Kiểm toán quốc tế. NXB Tài chính, Hà Nội.

Kiểm toán Nhà nước (2019). Kế hoạch kiểm toán các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Kiểm toán Bộ Quốc phòng (2019). Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ các đơn vị được kiểm toán

Nguyễn Thị Phương Hoa, (2009) Giáo trình Kiểm soát quản lý. NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.

Nguyễn Quang Quỳnh và Ngô Trí Tuệ (2006). Giáo trình Kiểm toán tài chính. NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội